

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với chức danh
Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc
và trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và
Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của
Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân
tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của
Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;*

*Căn cứ Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 của
Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 07/2015/TTLT-BXD-BNV ngày 16 tháng 11
năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng - Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức
năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy
ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân huyện,
quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh về các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành
Xây dựng;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn đối với các chức danh
Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng;

Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Xây dựng tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Xây dựng).

b) Riêng chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở Xây dựng thực hiện theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 01/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng ban hành quy định tiêu chuẩn chức danh đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Thanh tra tỉnh; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra sở; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Sóc Trăng.

2. Đối tượng áp dụng

Công chức, viên chức được xem xét để bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh theo quy định tại Điểm a, Khoản 1 Điều này và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Vị trí, trách nhiệm

1. Trưởng phòng và tương đương là công chức (hoặc viên chức) đứng đầu một phòng (hoặc tương đương), điều hành hoạt động của phòng (hoặc tương đương), chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao phụ trách.

2. Phó Trưởng phòng và tương đương là công chức (hoặc viên chức), người giúp Trưởng phòng (hoặc tương đương) phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Xây dựng, trước Trưởng phòng (hoặc tương đương) và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Tiêu chuẩn của Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Xây dựng

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức

a) Có phẩm chất, đạo đức tốt, tận tụy phục vụ Nhân dân, trung thành với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

b) Có tinh thần yêu nước, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, gương mẫu chấp hành đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

c) Có nếp sống lành mạnh, trung thực, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình.

d) Đoàn kết, dân chủ, chân tình với đồng nghiệp, đồng sự, được tập thể tín nhiệm.

đ) Có ý thức tổ chức kỷ luật, gương mẫu chấp hành pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

2. Năng lực

a) Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

b) Có khả năng nghiên cứu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính, xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án thuộc lĩnh vực đảm nhiệm; đề xuất các giải pháp, phương pháp quản lý về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành phục vụ hoạt động quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị, ngành và địa phương.

c) Có năng lực quản lý, điều hành công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của phòng; có khả năng quy tụ, đoàn kết, phát huy trí tuệ, sức mạnh của tập thể; có phương pháp làm việc khoa học, chuyên nghiệp, có khả năng tổng hợp, phối hợp để thực thi nhiệm vụ được giao.

3. Hiểu biết

a) Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với lĩnh vực công tác và các công tác khác liên quan đến nhiệm vụ của đơn vị được phân công đảm nhiệm.

b) Nắm vững mục tiêu, đối tượng quản lý: chủ trương, định hướng của ngành để vận dụng vào việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

c) Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước thuộc lĩnh vực công tác hoặc có liên quan đến lĩnh vực công tác và nhiệm vụ của đơn vị được giao quản lý.

d) Nắm vững nội dung công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

đ) Hiểu biết sâu về chuyên môn, nghiệp vụ thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; có kinh nghiệm tổ chức và xử lý các tình huống nghiệp vụ; có kiến thức khoa học, công nghệ cần thiết có liên quan. Có kiến thức và khả năng tổ chức quản lý, chỉ đạo, điều hành.

e) Nắm vững các nguyên tắc tổ chức, quy chế làm việc và mối quan hệ trong công tác của hệ thống chính trị và của cơ quan.

g) Hiểu biết tình hình chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng của địa phương và của đất nước.

4. Trình độ

a) Đạt tiêu chuẩn ngạch Chuyên viên hoặc tương đương trở lên.

b) Có trình độ Đại học trở lên phù hợp với chuyên ngành kỹ thuật xây dựng, kiến trúc hoặc các chuyên ngành khác phù hợp với chức danh theo vị trí việc làm.

c) Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

d) Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý hành chính nhà nước ngạch Chuyên viên hoặc tương đương theo quy định pháp luật.

đ) Có Chứng chỉ bồi dưỡng Quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn lãnh đạo cấp phòng hoặc tương đương.

e) Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc thiểu số.

g) Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

Điều 4. Điều kiện đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Xây dựng

1. Đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Xây dựng phải có 05 năm công tác trong ngành trở lên, trong đó có ít nhất 03 năm làm công tác chuyên môn, chuyên ngành được giao; đã kinh qua chức vụ Phó Trưởng phòng hoặc tương đương trở lên và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 03 năm liền kề gần nhất tại thời điểm bổ nhiệm.

2. Đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Xây dựng phải có ít nhất 03 năm làm công tác chuyên môn, chuyên ngành được giao và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 03 năm liền kề gần nhất tại thời điểm bổ nhiệm.

3. Trường hợp bổ nhiệm viên chức vào chức danh lãnh đạo cấp phòng ở vị trí là công chức phải đảm bảo về tiêu chuẩn, điều kiện tiếp nhận công chức không qua thi tuyển.

4. Đối với cán bộ, công chức, viên chức do được điều động, luân chuyển từ đơn vị khác đến làm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Xây dựng theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thì không tính thời gian công tác trong ngành xây dựng nhưng phải đảm bảo đủ về tiêu chuẩn chức danh cấp Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương theo quy định chung.

5. Công chức, viên chức khi được đề nghị bổ nhiệm lần đầu đối với chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Xây dựng phải còn đủ 05 năm công tác tính từ khi thực hiện quy trình bổ nhiệm.

6. Thuộc đối tượng quy hoạch chức danh bổ nhiệm đã được Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền phê duyệt (trừ trường hợp nhân sự được cấp có thẩm quyền giới thiệu từ nơi khác đến).

7. Trường hợp công chức, viên chức đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau thời gian công tác nếu được xem xét để bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các phòng, đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Xây dựng thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu

8. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao; kê khai tài sản, thu nhập rõ ràng.

9. Không trong thời hạn bị xử lý kỷ luật, bị điều tra, truy tố, xét xử, thi hành quyết định kỷ luật của tổ chức, cơ quan nhà nước có thẩm quyền; không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp

Trường hợp công chức, viên chức đã được bổ nhiệm giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng áp dụng của Quyết định này, đến thời điểm Quyết định này có hiệu lực mà chưa đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định thì Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để công chức, viên chức sớm bảo đảm đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định hiện hành. Nếu đến thời hạn bổ nhiệm lại chức danh lãnh đạo, quản lý đang giữ mà công chức, viên chức chưa bổ sung đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định thì không được bổ nhiệm lại.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

2. Giám đốc Sở Nội vụ có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, Giám đốc Sở Xây dựng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 01 năm 2021.

Điều 8. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Sở Nội vụ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*hưnh*

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Email: sotp@soctrang.gov.vn;
- Lưu: TH, KT, VX, XD, NC, NV, VT. *HL (266)*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lâm Hoàng Nghiệp